

MỤC LỤC - CONTENTS

- 4 Võ Thị Kiều Trinh:** Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế theo Nghị quyết 59-NQ/TW của Bộ Chính trị - Developing high-quality human resources to satisfy int'l integration demands following politburo's resolution 59-NQ/TW.
- 9 Lê Hoàng Duy:** Chiến lược đầu tư giáo dục của Ấn Độ tại Đông Nam Á (2010-2024) - India's educational investment strategy in Southeast Asia (2010-2024).
- 14 Nguyễn Thị Kim Quế - Lê Thị Thùy Dương:** Giáo dục lòng yêu nước và trách nhiệm công dân cho sinh viên trong bối cảnh hội nhập quốc tế - Patriotism and civic responsibility education for vietnamese students in the context of international integration.
- 19 Nguyễn Thị Lan Anh:** Những yếu tố ảnh hưởng đến ý thức pháp luật của sinh viên hiện nay - Factors affecting the legal awareness of contemporary students.
- 24 Tống Thị Khánh An:** Thiết kế game 2d nhằm phát triển kĩ năng tiền viết cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi - Designing 2d educational games to develop pre-writing skills in preschoolers aged 5-6 years.
- 30 Hoàng Nam Hải - Lê Hoàng Anh Khoa:** Tận dụng sức mạnh AI tạo sinh (generative AI) trong dạy học hàm số bậc nhất nhằm phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học cho học sinh lớp 8 - Harnessing the power of generative artificial intelligence for fostering mathematical reasoning skills in teaching functions at middle school.
- 35 Phạm Thị Duyên:** Phân loại và lựa chọn các bài tập hóa hữu cơ lớp 11 nhằm nâng cao chất lượng dạy học và ôn thi trung học phổ thông theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 - Classifying and select-ing organic chemistry exercises for grade 11 to improve the quality of teaching and high school exam review according to the 2018 general education program.
- 40 Nguyễn Thanh Sơn:** Biện pháp quản lý xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường tiểu học hiện nay - Management measures for building school culture in primary schools today.
- 46 Phạm Thị Giao Liên - Phạm Thanh Thu - Vũ Ngọc Minh - Bùi Minh Thư:** Phát triển năng lực đọc hiểu truyền thuyết cho học sinh trung học cơ sở bằng sơ đồ tư duy số theo quy trình read✓ - Developing lower secondary students' legend reading comprehension through digital mind mapping via the read✓ process.
- 51 Lương Văn Khuê:** Tổ chức dạy học trải nghiệm tạo xúc cảm với chủ đề Cách mạng tháng Tám năm 1945, chiến tranh Giải phóng dân tộc và chiến tranh Bảo vệ tổ quốc trong lịch sử Việt Nam (từ tháng 8 năm 1945 đến nay), chương trình môn Lịch sử năm 2022 - Organizing experience-based teaching to create emotions with the theme of the august revolution in 1945, national liberation war, and homeland defense war in vietnamese history (from august 1945 to present) history curriculum 2022.
- 56 Lê Doãn Lâm:** Bàn về quyền tự chủ trong học thuật, hoạt động chuyên môn của cơ sở giáo dục đại học hiện nay ở Việt Nam - Discussion on academic autonomy and professional activities of current higher education institutions in Vietnam.
- 61 Bùi Hồng Đoàn:** Nghiên cứu tổng quan và định hướng vận dụng phương pháp dạy học Vật lý hiện đại tại Trường Đại học Hải Dương - An overview study and orientation for applying modern physics teaching methods at Hai Duong university.
- 67 Ngô Thị Thơm - Vũ Tiến Lập:** Tích hợp IoT và ai trong dạy học STEM tại các trường đại học kỹ thuật - Integration of IoT and AI in STEM Education at Technical Universities.
- 72 Vũ Thị Thảo:** Giải pháp nâng cao hứng thú học tập môn Toán cho sinh viên các ngành Kinh tế, Trường Đại học Hải Dương - Solutions to improve interest in learning math for students of economics faculty at Hai Duong university.
- 78 Nguyễn Hải Dương:** Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi, kiểm tra, đánh giá chất học đào tạo tại các trường công nhân dân hiện nay - Application of information technology in examination, testing, and evaluation of training quality at current people's schools.
- 83 Nguyễn Cao Cường - Nguyễn Mạnh Đức:** Đánh giá quá trình thực hành tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức của sinh viên chuyên ngành Kỹ thuật hình ảnh y học Trường Đại học Y Dược - Đại học Quốc gia Hà Nội - Evaluation of the practical training process at Viet Đức university hospital for students of medical imaging technology, VNU university of medicine and pharmacy - hanoi national university.
- 87 Vũ Đình Công - Lê Quang Hùng:** Xây dựng, lựa chọn hệ thống test đánh giá thể lực chung cho sinh viên năm nhất chuyên ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Tây Nguyên - Development and selection of a general physical fitness assessment test system for first-year students in physical education at tay Nguyen university.
- 91 Lê Công Dưỡng - Phan Chí Thanh:** Thực trạng hoạt động hỗ trợ sinh viên trong quản lý sinh viên nội trú tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và An ninh - Đại học Huế - Current status of student support activities in managing boarding students at the center for national defense and security education - Hue university.
- 95 Lê Thị Bưởi - Ngô Phương Thúy - Nguyễn Thị Giang:** Giải pháp tăng cường ứng dụng digital marketing trong hoạt động truyền thông tại Khoa Du lịch, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa - Solutions to enhance the application of digital marketing in communication activities at the faculty of tourism, Thanh Hoa university of culture, sports and tourism.
- 101 Nguyễn Thị Kim Quế - Lê Thị Thùy Dương:** Tác động của mạng xã hội đến việc hình thành và biến đổi giá trị sống của sinh viên Việt Nam trong thời đại số - The impact of social media on the formation and transformation of life values among vietnamese university students in the digital era.
- 106 Đỗ Thị Hằng:** Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong cải tiến giảng dạy ngành Công nghệ truyền thông: thực tiễn tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa - Artificial intelligence in improving teaching methods for communication technology: practices at thanh hoa university of culture, sports and tourism.
- 111 Nguyễn Thị Hồng Vân:** Đổi mới dạy học Mỹ thuật tại Trường Đại học Hải Dương trong kỷ nguyên chuyển đổi số: cơ hội và thách thức - Innovation in teaching fine arts at Hai Duong university in the era of digital transformation: opportunities and challenges.
- 116 Phạm Văn Kiên:** Sử dụng phần mềm mô phỏng trong dạy học môn Giáo dục thể chất ở các trường đại học hiện nay - Using simulation software in teaching physical education at universities.
- 121 Trần Đức Hạnh:** Một số giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy Mỹ thuật ở Trường Đại học Hải Dương - Some solutions to improve the quality of art teaching at Hai Duong university.
- 126 Nguyễn Hữu Thái:** Đổi mới giảng dạy giáo dục thể chất thông qua nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ của giảng viên Trường Đại học Hải Dương - Innovating physical education teaching through enhancing the technology application competence of Hai Duong university lecturers.
- 132 Phạm Anh Tuấn:** Ứng dụng chuyển đổi số trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở các trường đại học hiện nay - Application of digital transformation in teaching physical education at universities today.
- 137 Nguyễn Văn Diễn:** Nghiên cứu mối quan hệ giữa sự hài lòng của sinh viên với kết quả học tập trong các học phần sinh học tại Trường Đại học Hải Dương - Research on the relationship between student satisfaction and learning outcomes in biology courses at Hai Duong university.

- 143 Phạm Nguyễn Phúc Toàn:** Factors affecting student satisfaction in course evaluation surveys: a case of ICT major.
- 150 Nguyễn Thị Hồng Hạnh:** Enhancing primary school pupils' vocabulary use through interactive video: a quasi-experimental study in Vietnam.
- 157 Trần Thị Loan Loan:** Difficulties in learning English vocabulary and strategies: a case study of second-year students at Thu Dau Mot university.
- 162 Đinh Văn Tú:** Xây dựng và hoàn thiện học liệu số trong giảng dạy môn giáo dục thể chất ở các trường đại học hiện nay - Building and perfecting digital teaching materials in teaching physical education at universities today.
- 167 Ông Thị Chung:** Biện pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 hiện nay - Application of artificial intelligence in teaching and scientific research at army officer school 1 today.
- 171 Nguyễn Thị Hà My:** Chuyển đổi từ phòng lab truyền thống sang môi trường tương tác AI: vai trò của chatbot trong việc luyện nói cho sinh viên năm 3 Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa - From traditional labs to AI interaction: chatbot in enhancing speaking skills for third-year English majors at Thanh Hoa university of culture, sport and tourism.
- 176 Lê Văn Thanh:** Bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ giảng viên giáo dục thể chất ở các trường đại học hiện nay - Fostering digital competencies for physical education teachers at universities today.
- 181 Trần Bảo Khánh:** Phát triển từ vựng tiếng Anh cho sinh viên thông qua các hoạt động nói và nghe - Developing EFL Vocabulary for students through speaking and listening activities.
- 186 Hoàng Thị Thu Dung:** Phân tích những khó khăn và việc sử dụng chiến lược nghe trong bài thi TOEIC của sinh viên Trường Đại học Thăng Long - Analysis of difficulties and listening strategy use in the TOEIC test among Thang Long university students.
- 192 Triệu Thị Mỹ An:** Giải pháp nâng cao tính tự chủ trong học tập cho sinh viên khoa ngôn ngữ tại trường Đại học Thành Đông - Solutions to enhance learning autonomy for language students at Thanh Dong university.
- 198 Trần Thị Cúc Kiều:** Đổi mới phương pháp giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng trong bối cảnh hiện nay - Innovation of specialized English teaching methods at the college of economics and planning Da Nang in the current context.
- 203 Triệu Thị Mỹ An:** Đánh giá ý kiến phản hồi của sinh viên về sự hài lòng đối với chất lượng chương trình đào tạo ngoại ngữ không chuyên tại Trường Đại học Thành Đông - Evaluating student feedback on satisfaction with the quality of the non-English major language training program at Thanh Dong university.
- 209 Đặng Thị Minh Nguyệt:** Nâng cao hiệu quả hoạt động nhóm trong giảng dạy các môn Tiếng Anh tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng - Improving the effectiveness of group activities in teaching English subjects at Danang College of Economics and Planning.
- 214 Nguyễn Minh Hạnh:** Nghiên cứu pháp luật dân sự về bồi thường thiệt hại trong các vụ tai nạn giao thông đường bộ - Một số bất cập và giải pháp hoàn thiện - Civil law research on compensation for damages in road traffic accidents - practice and solutions.
- 219 Bùi Thị Khánh Tâm - Đặng Thị Thu Hằng - Dương Thị Thùy Ninh:** Những hạn chế, vướng mắc trong việc thực hiện pháp luật về kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch và giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật tại tỉnh Khánh Hòa - Challenges and limitations in the enforcement of laws on tourism accommodation business and measures to improve legal implementation in Khanh Hoa province.
- 224 Bùi Thị Lan Anh:** Pháp luật về ưu đãi, hỗ trợ đầu tư của Việt Nam - Vietnamese laws on investment incentives and support.
- 229 Đặng Thị Thu Hằng - Dương Thị Thùy Ninh - Nguyễn Văn Mỹ:** Môi giới thương mại - những hạn chế, vướng mắc và giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Commercial intermediation - constraints, challenges, and measures to enhance the enforcement of law in Khanh Hoa province.
- 234 Mai Trọng An Vinh:** Hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm dân sự của pháp nhân thương mại phạm tội tại Việt Nam - Improving the law on civil liability of commercial legal entities committing crimes in Vietnam.
- 240 Dương Thị Thùy Ninh - Đặng Thị Thu Hằng - Võ Thành Sơn:** Đầu tư nhà ở xã hội - những hạn chế, vướng mắc trong việc hiện pháp luật về đầu tư nhà ở xã hội và giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Social housing investment - challenges and limitations in the enforcement of laws and solutions to improve legal implementation in Khanh Hoa province.
- 245 Nguyễn Hải Yến:** Tội phạm xâm hại trẻ em trong giai đoạn hiện nay và một số giải pháp phòng ngừa - Criminal offenses against children in the contemporary era and preventive measures.
- 251 Lê Thị Hồng Lan - Nguyễn Đình Hải - Vũ Thành Long:** Hợp đồng thương mại vô hiệu - những hạn chế, vướng mắc trong việc giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại vô hiệu và giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật tại tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa - Invalid commercial contracts - challenges and limitations in dispute resolution and solutions to enhance the effectiveness of legal implementation at the people's court of Khanh Hoa province.
- 257 Vũ Mạnh Tiến:** Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động và hoàn thiện các văn bản quy định chi tiết thi hành luật cảnh sát cơ động - Continue to improve operational efficiency and complete detailed documents for implementation of the mobile police law.
- 262 Ngô Hùng Sơn - Ngô Văn Sang - Nguyễn Tài Minh:** Những hạn chế, vướng mắc trong việc thực hiện pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân trên môi trường internet tại Thành phố Hồ Chí Minh và kiến nghị hoàn thiện pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân trên môi trường internet - Limitations and obstacles in the implementation of personal data protection laws on the internet in Ho Chi Minh city and recommendations for improving the legal framework on personal data protection in the online environment.
- 267 Hoàng Văn Thiện - Lê Kiều Trang - Trần Cẩm Vân - Đỗ Thị Kiều Trang:** Trách nhiệm của chủ đầu tư về đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy trong xây dựng, vận hành dự án nhà chung cư theo quy định pháp luật Việt Nam - nguyên tắc áp dụng pháp luật - Responsibilities of investors for ensuring fire prevention and fighting safety in construction and operation of apartment building projects according to Vietnamese law - principles of application of law.
- 273 Ngô Văn Sang - Ngô Hùng Sơn - Nguyễn Tài Minh:** Những hạn chế, vướng mắc trong việc thực hiện pháp luật và giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện tại địa bàn phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa - Limitations, obstacles, and solutions to improve the effectiveness of law implementation on voluntary social insurance in Nha Trang ward, Khanh Hoa province.
- 278 Hoàng Văn Thiện - Lê Kiều Trang:** Phương thức xây dựng thuật ngữ pháp lý chủ đầu tư dự án bất động sản - kinh nghiệm quốc tế và một số bài học kinh nghiệm cho Việt Nam - methods of developing legal terminology for real estate project investors - international experiences and some lessons for Vietnam.

XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN HỌC LIỆU SỐ TRONG GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HIỆN NAY

ĐINH VĂN TÚ

Trường Đại học Công thương Thành phố Hồ Chí Minh

Nhận bài ngày 15/9/2025. Sửa chữa xong 15/10/2025. Duyệt đăng 20/10/2025.

Abstract

In the digital age, education is no longer limited by bulky paper documents or traditional classrooms. Instead, digital learning materials have opened up a new world, bringing creative and effective learning experiences. Building and perfecting digital learning materials has become an objective requirement, an important factor to meet the requirements of fundamental and comprehensive innovation in education and training in the digital age. The article focuses on clarifying some issues about digital learning materials, theoretical basis, and practice of building and perfecting digital learning materials, thereby proposing some solutions to improve the quality of building and perfecting digital learning materials in teaching Physical Education at universities in the current context.

Keywords: Physical education; digital learning materials; lecturers; University.

1. Đặt vấn đề

Trong Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025 định hướng đến năm 2030 đã xác định nhiệm vụ của ngành giáo dục đó là: "Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Phát triển công nghệ phục vụ giáo dục, hướng tới đào tạo cá thể hóa" [7]. Trong khi đó, sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng công nghiệp 4.0 đã và đang tạo ra một thế giới phẳng giúp con người dễ dàng tiếp cận với hệ thống kiến thức khổng lồ của nhân loại mà không bị giới hạn về không gian và thời gian. Chính vì vậy, xây dựng và từng bước hoàn thiện học liệu số trong giáo dục và đào tạo nói chung, trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở các trường đại học nói riêng không chỉ là yêu cầu khách quan mà còn là giải pháp quan trọng góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả Giáo dục thể chất ở các trường đại học trong bối cảnh hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số vấn đề về học liệu số trong giảng dạy Giáo dục thể chất ở các trường đại học

Học liệu số (hay học liệu điện tử) là khái niệm ra đời và gắn liền với sự phát triển mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu hướng chuyển đổi số đang diễn ra sâu rộng trên toàn cầu.

Theo Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT về "Quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng", học liệu điện tử được định nghĩa là: "tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm: sách giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo..." [3]. Định nghĩa này thể hiện quan điểm hiện đại, coi học liệu điện tử không chỉ đơn thuần là những tư liệu số hóa, mà còn là một hệ sinh thái tri thức điện tử, phục vụ toàn diện cho hoạt động dạy - học, kiểm tra - đánh giá và nghiên cứu khoa học.

Thống nhất với quan niệm đó, Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT về "Quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo

Email: tudv@huit.edu.vn

đục” tiếp tục khẳng định: “học liệu số (hay học liệu điện tử) là tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm: giáo trình điện tử, sách giáo khoa điện tử, tài liệu tham khảo điện tử, bài kiểm tra đánh giá điện tử, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm mô phỏng và các học liệu được số hóa khác” [4]. Như vậy, về bản chất, học liệu số là toàn bộ những tài liệu, công cụ, phương tiện dạy học đã được số hóa, lưu trữ và khai thác trên môi trường mạng, có khả năng tương tác, chia sẻ và tái sử dụng linh hoạt. So với học liệu truyền thống (giáo trình in, tài liệu giấy, hình ảnh, dụng cụ trực quan vật lý...), học liệu số có nhiều ưu thế vượt trội: dễ dàng cập nhật, có khả năng lan tỏa nhanh, chi phí lưu trữ thấp, không bị giới hạn bởi không gian, thời gian, đồng thời tạo điều kiện để người học chủ động khám phá, tương tác, tự học và học suốt đời.

Trong xu hướng phát triển của Giáo dục đại học hiện nay, đặc biệt là trong môn Giáo dục thể chất, việc xây dựng và sử dụng học liệu số càng trở nên cấp thiết. Giáo dục thể chất là một lĩnh vực đặc thù, gắn liền với hoạt động vận động, rèn luyện thể lực và phát triển kỹ năng vận động cơ bản, do đó, việc ứng dụng công nghệ số không chỉ dừng lại ở việc số hóa giáo trình, mà còn phải hướng đến việc mô phỏng, minh họa, và hỗ trợ trực quan hóa các động tác, kỹ thuật vận động.

Theo đó, học liệu số trong Giáo dục thể chất ở các trường đại học hiện nay được hiểu là toàn bộ các tài liệu phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu về Giáo dục thể chất đã được số hóa, có thể truy cập và sử dụng thông qua các nền tảng trực tuyến hoặc phần mềm điện tử. Học liệu số trong Giáo dục thể chất bao gồm nhiều dạng thức khác nhau, trong đó có thể kể đến: Video hướng dẫn động tác, kỹ thuật luyện tập các môn thể thao cơ bản (điền kinh, bóng chày, cầu lông, bóng đá, võ thuật, bơi lội...); Phần mềm 3D mô phỏng chuyển động của cơ thể người, giúp người học quan sát trực quan cấu trúc cơ, xương, khớp khi thực hiện động tác thể thao; Bài giảng e-learning và hệ thống LMS (Learning Management System) cho phép giảng viên tổ chức lớp học trực tuyến, giao bài tập, theo dõi tiến độ và đánh giá kết quả học tập của sinh viên; Ứng dụng phần mềm hỗ trợ luyện tập cá nhân, tích hợp cảm biến đo nhịp tim, số bước chân, lượng calo tiêu hao... giúp người học tự giám sát và điều chỉnh quá trình tập luyện; Câu hỏi trắc nghiệm, bài tập đánh giá trực tuyến, giúp kiểm tra kiến thức lý thuyết và kỹ năng vận dụng của sinh viên; Trò chơi học tập (game-based learning) hoặc ứng dụng thực tế ảo (VR, AR) hỗ trợ mô phỏng tình huống thi đấu, giúp người học rèn luyện phản xạ, tư duy chiến thuật trong môi trường an toàn và hấp dẫn.

Việc triển khai học liệu số trong giảng dạy Giáo dục thể chất mang lại nhiều lợi ích thiết thực. Trước hết, nó giúp giảng viên tiết kiệm thời gian chuẩn bị bài, nâng cao hiệu quả truyền đạt nhờ hình ảnh trực quan và âm thanh sinh động. Đồng thời, sinh viên có thể tự học, tự luyện tập ngoài giờ học chính khóa, tăng cường khả năng ghi nhớ và ứng dụng kỹ năng vận động. Ngoài ra, học liệu số còn góp phần chuẩn hóa nội dung giảng dạy, đảm bảo thống nhất giữa các cơ sở đào tạo, giảm sự chênh lệch về điều kiện vật chất giữa các trường.

Bên cạnh đó, học liệu số còn tạo điều kiện cho nghiên cứu và đổi mới phương pháp giảng dạy trong Giáo dục thể chất. Thông qua việc phân tích dữ liệu học tập, giảng viên có thể đánh giá mức độ tiến bộ của sinh viên, điều chỉnh nội dung, phương pháp và hình thức giảng dạy phù hợp hơn. Các dữ liệu từ phần mềm mô phỏng, thiết bị đo lường thể lực, hay phản hồi trực tuyến của người học cũng trở thành nguồn dữ liệu quý cho các nghiên cứu khoa học Giáo dục thể chất hiện đại.

Tuy nhiên, để việc xây dựng và sử dụng học liệu số trong giảng dạy Giáo dục thể chất thực sự hiệu quả, các trường đại học cần có chiến lược đầu tư đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, đào tạo kỹ năng số cho đội ngũ giảng viên, và thiết lập quy trình biên soạn, thẩm định học liệu số theo tiêu chuẩn khoa học và sư phạm. Đồng thời, cần khuyến khích giảng viên chủ động sáng tạo nội dung học liệu, chia sẻ tài nguyên trong hệ thống học liệu mở (OER - Open Educational Resources), từ đó hình thành ngân hàng học liệu số chuyên ngành Giáo dục thể chất dùng chung cho toàn hệ thống.

2.2. Cơ sở khoa học xây dựng và hoàn thiện học liệu số trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở các trường đại học trong bối cảnh hiện nay

2.2.1. Xuất phát từ vai trò của học liệu số trong nâng cao chất lượng Giáo dục thể chất đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo

Học liệu số không chỉ là tập hợp các tài liệu điện tử hỗ trợ dạy học mà còn là một hệ sinh thái học tập

số hóa, trong đó người học có thể tương tác, khám phá, chia sẻ và phát triển tri thức theo hướng mở. Việc đưa học liệu số vào giảng dạy đã và đang tác động toàn diện đến các thành tố của quá trình dạy học, bao gồm mục tiêu, nội dung, phương pháp, phương tiện và hình thức tổ chức dạy học. Nó làm thay đổi căn bản cách thức tổ chức bài giảng, phương pháp tiếp cận tri thức, đồng thời mở rộng không gian học tập vượt ra khỏi lớp học truyền thống, hướng tới mô hình học tập linh hoạt, kết hợp trực tuyến và trực tiếp (blended learning). Đối với môn Giáo dục thể chất, học liệu số mang ý nghĩa đặc biệt vì đây là môn học đòi hỏi sự kết hợp giữa tri thức lý thuyết và kỹ năng vận động thực hành. Học liệu số giúp hỗ trợ thị giác, tăng tính trực quan sinh động, giúp người học quan sát, phân tích và thực hiện chính xác từng động tác, kỹ thuật vận động. Thông qua các video hướng dẫn, hình ảnh động, mô hình 3D mô phỏng chuyển động, sinh viên có thể nắm bắt quy trình kỹ thuật, tư thế chuẩn và lỗi sai thường gặp để tự điều chỉnh trong luyện tập. Điều này giúp nâng cao hiệu quả học tập, rút ngắn thời gian tiếp thu và giảm rủi ro chấn thương trong tập luyện. Hơn nữa, học liệu số không bị giới hạn bởi không gian và thời gian. Giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục và sinh viên có thể dễ dàng truy cập, học tập, chia sẻ và trao đổi trên các nền tảng số (LMS, Google Classroom, Moodle, v.v.) hoặc các thiết bị có kết nối internet. Người học có thể luyện tập bất cứ lúc nào, xem lại bài giảng nhiều lần, hoặc tham gia các hoạt động tương tác như thi đấu trực tuyến, thảo luận nhóm ảo. Điều này góp phần thúc đẩy quá trình cá nhân hóa học tập, tạo động lực, hứng thú, đồng thời giúp người học phát triển năng lực tự học, tự đánh giá – những phẩm chất quan trọng trong giáo dục hiện đại. Đặc biệt, trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số toàn diện đang diễn ra mạnh mẽ, việc sử dụng học liệu số còn góp phần nâng cao chất lượng quản lý, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập. Dữ liệu học tập của sinh viên được lưu trữ, phân tích, từ đó giúp giảng viên điều chỉnh phương pháp, nội dung và cường độ giảng dạy phù hợp. Như vậy, học liệu số không chỉ là công cụ hỗ trợ mà đã trở thành yếu tố trung tâm trong quá trình đổi mới Giáo dục thể chất, góp phần thực hiện mục tiêu đào tạo con người phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ.

2.2.2. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đặt ra yêu cầu khách quan phải xây dựng và hoàn thiện học liệu số

Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” đã xác định rõ mục tiêu: “Xây dựng nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp, dạy tốt, học tốt, quản lý tốt; có cơ cấu và phương thức giáo dục hợp lý, gắn với xây dựng xã hội học tập” [1]. Để hiện thực hóa mục tiêu đó, Nghị quyết nhấn mạnh cần “tiếp tục đổi mới đồng bộ mục tiêu, nội dung, chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng hiện đại, hội nhập quốc tế, phát triển con người toàn diện” [5, tr. 136]. Từ quan điểm đó có thể thấy, việc xây dựng và hoàn thiện học liệu số trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất không chỉ là yêu cầu về mặt kỹ thuật hay phương pháp, mà là sự cụ thể hóa đường lối của Đảng trong quá trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Học liệu số chính là nền tảng cốt lõi của giáo dục mở, nơi người học có thể tiếp cận tri thức ở mọi lúc, mọi nơi, thông qua các nguồn tài nguyên học tập mở (OER), bài giảng điện tử, thư viện số, hay nền tảng học tập trực tuyến quốc gia. Trong đào tạo đại học, học liệu số giúp tăng tính chuẩn hóa nội dung môn học, đảm bảo thống nhất giữa các cơ sở đào tạo; đồng thời, giúp sinh viên ở những khu vực khác nhau được tiếp cận cùng một nguồn học liệu chất lượng cao. Đối với môn Giáo dục thể chất, việc xây dựng học liệu số góp phần chuẩn hóa quy trình huấn luyện, kỹ thuật động tác, giảm thiểu sai lệch trong hướng dẫn giữa các giảng viên. Ngoài ra, việc đầu tư phát triển học liệu số còn tạo điều kiện thuận lợi cho nghiên cứu khoa học Giáo dục thể chất, khi toàn bộ dữ liệu luyện tập, kết quả học tập của sinh viên có thể được thu thập, xử lý và phân tích trên nền tảng số. Đây là cơ sở để xây dựng các mô hình dự báo, đánh giá tác động của từng phương pháp rèn luyện thể chất, góp phần hoàn thiện chương trình Giáo dục thể chất trong môi trường đại học hiện nay. Như vậy, đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục không thể tách rời quá trình xây dựng và hoàn thiện học liệu số, coi đó là điều kiện tiên quyết để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

2.2.3. Cách mạng công nghiệp 4.0 và xu thế chuyển đổi số tạo tiền đề, điều kiện để xây dựng và hoàn thiện học liệu số trong giảng dạy Giáo dục thể chất ở các trường đại học

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang làm thay đổi sâu sắc mọi mặt của đời sống xã hội, đặc biệt là lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Sự phát triển mạnh mẽ của các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR)... đã mở ra khả năng chưa từng có trong việc tạo ra, lưu trữ, chia sẻ và khai thác tri thức. Trong bối cảnh đó, xu thế chuyển đổi số trong giáo dục trở thành yêu cầu tất yếu, đòi hỏi các trường đại học phải nhanh chóng thích ứng, đổi mới mô hình dạy học, hướng tới môi trường giáo dục thông minh (Smart Education). Dựa trên thành tựu của cách mạng công nghiệp 4.0, học liệu số ngày càng đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung, có khả năng mô phỏng thực tế, tạo môi trường học tập ảo, tương tác cao. Trong lĩnh vực Giáo dục thể chất, nhiều trường đại học đã ứng dụng công nghệ 3D, AI và cảm biến chuyển động để xây dựng phần mềm mô phỏng kỹ thuật vận động, bài tập thể lực, hay trò chơi huấn luyện ảo. Các nền tảng như E-learning, LMS, Zoom, Microsoft Teams cho phép tổ chức giảng dạy, hướng dẫn trực tuyến, thậm chí tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo thời gian thực. Đây chính là những tiền đề quan trọng để từng bước xây dựng và hoàn thiện hệ thống học liệu số trong giảng dạy Giáo dục thể chất, phù hợp với đặc trưng của thời đại số. Có thể khẳng định, chính những thành tựu của cách mạng công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số đã tạo cơ sở vững chắc để phát triển học liệu số theo hướng hiện đại, mở và tương tác cao, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức giảng dạy môn Giáo dục thể chất trong bối cảnh hiện nay.

2.2.4. Thực trạng học liệu số trong giảng dạy Giáo dục thể chất ở các trường đại học đặt ra yêu cầu khách quan phải nâng cao hơn nữa chất lượng học liệu số

Thời gian quan, trên cơ sở ứng dụng thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thúc đẩy ứng dụng chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, học liệu trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở các trường đại học đã từng bước được xây dựng, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu giảng dạy môn Giáo dục thể chất trong bối cảnh mới, góp phần quan trọng vào nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy. Mặc dù vậy, việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống học liệu số trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất vẫn còn những hạn chế, bất cập như học liệu số vẫn mang tính chất đơn giản, chủ yếu video hướng dẫn, thiếu tương tác, cá nhân hóa; chưa đồng bộ học liệu số trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất giữa các trường đại học, chưa có hệ thống chung, quy chuẩn chung trong xây dựng và hoàn thiện học liệu số; độ ngũ giảng viên còn hạn chế về kỹ năng công nghệ tác động trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả xây dựng, hoàn thiện cũng như khai thác sử dụng học liệu số, thiếu đầu tư cơ sở vật chất... Do đó, yêu cầu khách quan đặt ra phải có những giải pháp mang tính toàn diện góp phần xây dựng và hoàn thiện học liệu số trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở các trường đại học trong bối cảnh hiện nay.

2.3. Một số giải pháp xây dựng và hoàn thiện học liệu số trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở các trường đại học trong bối cảnh hiện nay

2.3.1. Nâng cao nhận thức của các chủ thể về xây dựng và hoàn thiện học liệu số trong Giáo dục thể chất ở các trường đại học

Đây là giải pháp quan trọng, tác động trực tiếp đến nhận thức của đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục và đội ngũ sinh viên. Chỉ khi nào các chủ thể này nhận thức, đánh giá đúng vị trí, vai trò của việc xây dựng và hoàn thiện học liệu số khi đó chất lượng, hiệu quả xây dựng và hoàn thiện học liệu số trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất mới được nâng lên. Do đó, tập trung giáo dục, quán triệt cho các chủ thể quan điểm của Đảng về yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, về cách mạng khoa học công nghệ và xu thế chuyển đổi số, quan điểm của đảng về chuyển đổi số và ứng dụng chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo,... Bên cạnh đó, cần bồi dưỡng nâng cao nhận thức của đội ngũ giảng viên về khoa học công nghệ, về quy trình, cách thức, phương pháp xây dựng học liệu số,... làm cơ sở từng bước xây dựng và hoàn thiện học liệu số trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở các trường đại học hiện nay.

2.3.2. Từng bước chuẩn hóa và xây dựng kho học liệu số chuyên sâu

Chuyển đổi số và ứng dụng chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đang là xu thế quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo. Chính vì vậy, chuẩn hóa quy trình xây dựng và

hoàn thiện học liệu số không chỉ là cơ sở nâng cao hiệu quả ứng dụng chuyển đổi số mà còn góp phần quan trọng vào nâng cao chất lượng của hệ thống học liệu số trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở các trường đại học hiện nay. Theo đó, cần xây dựng và hoàn thiện quy trình xây dựng học liệu số từ việc khảo sát, xác định nội dung, lập kế hoạch, sản xuất học liệu, tích hợp học liệu trên các nền tảng số đến công tác đánh giá và điều chỉnh học liệu số phù hợp với thực tiễn. Đẩy mạnh xây dựng hệ thống học liệu số mang tính chuyên sâu, thúc đẩy việc tự học, tự nghiên cứu của người học, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của việc tự học, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

2.3.3. Bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ giảng viên Giáo dục thể chất ở các trường đại học

Đội ngũ giảng viên Giáo dục thể chất là chủ thể trực tiếp xây dựng và hoàn thiện hệ thống học liệu số, đồng thời cũng là chủ thể trực tiếp sử dụng học liệu số trong giảng dạy. Do đó, năng lực, trình độ của đội ngũ này sẽ quyết định trực tiếp đến chất lượng hiệu quả xây dựng và hoàn thiện học liệu số trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở các trường đại học trong bối cảnh hiện nay. Trên thực tế, hiệu quả xây dựng học liệu số bị ảnh hưởng một phần bởi trình độ, năng lực nhất là năng lực số của một bộ phận đội ngũ giảng viên Giáo dục thể chất còn hạn chế. Do đó, cần bồi dưỡng, nâng cao trình độ toàn diện nhất là năng lực số cho đội ngũ giảng viên Giáo dục thể chất, thường xuyên làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, kết hợp giữa đào tạo, bồi dưỡng với tự đào tạo, tự bồi dưỡng, tập trung bồi dưỡng kỹ năng quay dựng video thiết kế bài giảng số, phân tích chuyển động phần mềm, khai thác và sử dụng các phần mềm chuyên dụng trong lĩnh vực thể dục, thể thao,...

2.3.4. Đầu tư mạnh mẽ cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hỗ trợ

Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hỗ trợ là nền tảng vật chất, là tiền đề, điều kiện đặc biệt quan trọng trong của quá trình xây dựng và hoàn thiện học liệu số trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở các trường đại học hiện nay. Thực tế cho thấy, những khó khăn, bất cập trong xây dựng và hoàn thiện học liệu số trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất một phần quan trọng xuất phát từ việc thiếu đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, các trang thiết bị hỗ trợ. Do đó, các trường đại học đầu tư mạnh mẽ cơ sở hạ tầng kỹ thuật, các trang thiết bị hỗ trợ, cần chủ động nắm bắt thành tựu mới về khoa học, công nghệ, thực hiện đi tắt đón đầu công nghệ tiên tiến, hiện đại phù hợp; tập trung đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở vật chất cơ bản, đồng bộ, ưu tiên hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin, đầu tư trang thiết bị đầu cuối kết nối toàn diện, thông suốt,... để tạo tiền đề, điều kiện quan trọng góp phần xây dựng và hoàn thiện học liệu số, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở các trường đại học hiện nay.

3. Kết luận

Xây dựng và hoàn thiện học liệu số trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở các trường đại học hiện nay là yêu cầu khách quan, là giải pháp quan trọng nhằm thúc đẩy ứng dụng chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo nói chung, trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất nói riêng. Do đó, để nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng và hoàn thiện học liệu số trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở các trường đại học đòi hỏi phải quán triệt quan điểm toàn diện, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các nội dung biện pháp vào điều kiện cụ thể của từng trường, góp phần từng bước xây dựng và hoàn thiện học liệu số trong giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở các trường đại học trong bối cảnh hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương (2013), *Nghị quyết về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*, số 29-NQ/TW, ngày 4/11/2013, Hà Nội.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Thông tư quy định chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học*, số 25/2015/TT-BGDĐT, ngày 14/10/2015, Hà Nội.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016), *Thông tư quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng*, số 12/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/4/2016, Hà Nội.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Thông tư quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục*, số 21/2017/TT-BGDĐT, ngày 06/9/2017, Hà Nội.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
- [6] Quốc hội (2006), *Luật Thể dục, Thể thao*, luật số 77/2006/QH11, ngày 19/11/2006, Hà Nội